

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng của
Trung tâm đào tạo và Sát hạch lái xe Quảng Trị**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN UP

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 được Quốc Hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua;

Căn cứ Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 của Chính phủ về chuyển Đơn vị sự nghiệp công lập thành Công ty cổ phần;

Căn cứ Nghị định số 97/2022/NĐ-CP ngày 29/11/2022 của Chính phủ về Quy định chính sách đối với người lao động dôi dư khi chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Thông tư số 32/2021/TT-BTC ngày 17/05/2021 của Bộ Tài chính Hướng dẫn bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa của doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ chuyển đổi thành công ty cổ phần;

Căn cứ Thông tư số 111/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về xử lý tài chính, xác định giá trị đơn vị sự nghiệp công lập, bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần;

Căn cứ Quyết định số 26/2021/TTg-DMDN ngày 12/8/2021 của Thủ tướng chính phủ về Danh mục ngành, lĩnh vực chuyển đơn vị sự nghiệp thành công ty cổ phần;

Căn cứ Văn bản số 238/TTg-DMDN ngày 10/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục Đơn vị sự nghiệp công lập chuyển thành công ty cổ phần của tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 1808/UBND-TCTM ngày 17/4/2024 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc chuyển đổi đơn vị sự nghiệp thành công ty cổ phần;

Căn cứ Quyết định số 1525/QĐ-UBND ngày 27/6/2024 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc chuyển đổi Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe tỉnh Quảng Trị thành công ty cổ phần;

Căn cứ Quyết định số 1529/QĐ-UBND ngày 27/6/2024 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần; Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 26/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần; Quyết định số 877/QĐ-UBND ngày 12/8/2025 của UBND



tính về việc kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần.

Căn cứ Quyết định số 1698/QĐ-BCĐ ngày 12/7/2024 của Ban chỉ đạo về việc thành lập Tổ giúp việc thực hiện chuyển đổi Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe tỉnh Quảng Trị thành công ty cổ phần; Quyết định số 1010/QĐ-BCĐ ngày 04/4/2025 của Ban chỉ đạo về việc kiện toàn Tổ giúp việc Ban chỉ đạo thực hiện chuyển đổi Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe tỉnh Quảng Trị thành công ty cổ phần; Quyết định số 06/QĐ-BCĐ ngày 21-8-2025 của Ban chỉ đạo về việc kiện toàn Tổ giúp việc Ban chỉ đạo thực hiện chuyển đổi Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe tỉnh Quảng Trị thành công ty cổ phần;

Căn cứ Căn cứ Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 01/7/2024 của UBND tỉnh về việc thực hiện chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2307/QĐ-UBND ngày 24/9/2024 về việc phê duyệt dự toán chi phí thực hiện chuyển đổi Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe Quảng Trị thành công ty cổ phần.

Căn cứ Căn cứ Quyết định số 2712/QĐ-UBND ngày 13/11/2024 phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Chuyển đổi Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe Quảng Trị thành công ty cổ phần;

Căn cứ Quyết định số 2462/QĐ-UBND ngày 30 tháng 06 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc công bố giá trị đơn vị sự nghiệp; giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe Quảng Trị thời điểm ngày 30/06/2024;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 031/2025/24/CT-ĐG/VAE ngày 09/07/2025 của Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam về xác định giá khởi điểm cổ phần khi bán cổ phần lần đầu của;

Căn cứ Quyết định số 3158/QĐ-UBND ngày 23/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị phê duyệt phương án sắp xếp lao động của Trung tâm đào tạo và Sát hạch lái xe Quảng Trị.

Căn cứ Quyết định số 905/QĐ-UBND ngày 28/03/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt Phương án sử dụng đất của Trung tâm đào tạo và Sát hạch lái xe Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 1250/QĐ-UBND ngày 25/4/2025 về việc phê duyệt tiêu chí người lao động có trình độ nghiệp vụ cao đối với Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe Quảng Trị.

Căn cứ Quyết định số 1399/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt đơn vị tư vấn và xây dựng phương án chuyển đổi đơn vị sự nghiệp thành công ty cổ phần và xây dựng hồ sơ bán cổ phần để thực hiện chuyển đổi Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe Quảng Trị thành công ty cổ phần;

Căn cứ thông báo số 210/TB-TTĐT&SHLX ngày 12/9/2025 của Trung tâm về việc công khai phương án chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần và Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần.

Căn cứ thông báo số 218/TB-TTĐT&SHLX ngày 16/9/2025 của Trung tâm về việc tổ chức Hội nghị người lao động để lấy ý kiến về Phương án chuyển đổi và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần.

Căn cứ Biên bản hội nghị người lao động ngày 17/09/2025 về việc thống nhất dự thảo phương án chuyển đổi Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe Quảng Trị thành công ty cổ phần và Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty cổ phần;

Căn cứ quyết định số 2198/QĐ-UBND ngày 28/10/2025 của UBND Tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt Phương án chuyển đổi Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe Quảng Trị thành Công ty cổ phần;

Căn cứ Biên bản làm việc về việc tổ chức bán đấu giá công khai cổ phần lần đầu ra công chúng của Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe Quảng Trị;

Căn cứ các văn bản pháp luật khác có liên quan.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng của Trung tâm Đào tạo và Sát hạch Lái xe Quảng Trị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Việc sửa đổi, bổ sung Quyết định này do Công ty cổ phần Chứng khoán UP quyết định.

Điều 3. Hội đồng bán đấu giá cổ phần; Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần; các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng của Trung tâm đào tạo và Sát hạch lái xe Quảng Trị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Chỉ đạo chuyển đổi
Trung tâm Đào tạo và Sát
hạch Lái xe Quảng Trị;
- Trung tâm Đào tạo và Sát
hạch Lái xe Quảng Trị;
- Lưu HC-NS, IB./.

TUQ. CHỦ TỊCH HĐQT *Hoàng Văn Bộ*
GIÁM ĐỐC
TRUNG TÂM NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ



Hoàng Văn Bộ

QUY CHẾ
BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN LẦN ĐẦU RA CÔNG CHÚNG CỦA
TRUNG TÂM ĐÀO TẠO VÀ SÁT HẠCH LÁI XE QUẢNG TRỊ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 96/2025/QĐ-UPSC ngày 27/11/2025 của
Công ty cổ phần Chứng khoán UP)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này áp dụng đối với việc tổ chức bán đấu giá cổ phần của Trung tâm đào tạo và Sát hạch lái xe Quảng Trị được thực hiện qua Công ty cổ phần Chứng khoán UP.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Đơn vị sự nghiệp chuyển đổi* là Trung tâm Đào tạo và Sát hạch Lái xe Quảng Trị.
2. *Bán đấu giá cổ phần* là hình thức bán cổ phần của Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe Quảng Trị công khai cho các đối tượng có sự cạnh tranh về giá.
3. *Nhà đầu tư* là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 6 Nghị định số 150/2020/NĐ-CP.
4. *Cơ quan quyết định chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập* là Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Trị.
5. *Cơ quan đại diện chủ sở hữu* là Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Trị.
6. *Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần* là CTCP Chứng khoán UP.
7. *Tổ chức tư vấn bán cổ phần* là CTCP Chứng khoán UP.
8. *Mệnh giá cổ phần* là 10.000 đồng.
9. *Giá khởi điểm* là mức giá ban đầu của một cổ phần được chào bán ra công chúng do cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định nhưng không thấp hơn mệnh giá (10.000 đồng Việt Nam).
10. *Bước giá* là khoảng cách giá giữa các lần đặt mua liên tiếp tính từ giá khởi điểm.
11. *Bước khối lượng* là khoảng cách giữa các khối lượng đặt mua liên tiếp.
12. *Giá đấu* là các mức giá đặt mua cổ phần của nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự đấu giá.

13. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền ứng trước của nhà đầu tư tham gia mua cổ phần để đảm bảo quyền mua cổ phần.

14. *Cuộc đấu giá bán cổ phần không thành công* là cuộc đấu giá thuộc một trong những trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 32/2021/TT-BTC ngày 17/05/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa của doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ chuyển đổi thành công ty cổ phần (sau đây gọi là Thông tư số 32/2021/TT-BTC), bao gồm những trường hợp sau:

- a) Không có nhà đầu tư đăng ký tham gia;
- b) Chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia;
- c) Tất cả các nhà đầu tư không nộp phiếu tham dự đấu giá;
- d) Tất cả các nhà đầu tư trúng đấu giá trong cuộc đấu giá công khai nhưng từ chối mua.

15. *Hội đồng bán đấu giá cổ phần* là tổ chức thực hiện chỉ đạo việc bán đấu giá cổ phần bao gồm: đại diện Ban chỉ đạo chuyển đổi đơn vị sự nghiệp, đại diện Đơn vị sự nghiệp chuyển đổi, đại diện Tổ chức thực hiện bán đấu giá. Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá cổ phần là Trưởng Ban chỉ đạo chuyển đổi hoặc thành viên Ban chỉ đạo chuyển đổi do Trưởng Ban chỉ đạo chuyển đổi ủy quyền bằng văn bản.

16. *Ngày kết thúc cuộc đấu giá* là ngày nhập xong các thông tin trên Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư vào hệ thống và đã xác định được kết quả đấu giá.

17. *Ngày kết thúc việc bán cổ phần* là ngày cuối cùng nhà đầu tư thanh toán tiền mua cổ phần theo thông báo của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban chỉ đạo chuyển đổi

- 1. Gửi Đơn đăng ký bán đấu giá và các tài liệu liên quan đến chuyển đổi đơn vị sự nghiệp cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần theo mẫu và danh mục tài liệu quy định tại Phụ lục số 5 kèm theo Thông tư số 32/2021/TT-BTC;
- 2. Ký hợp đồng hoặc ủy quyền cho Đơn vị sự nghiệp chuyển đổi ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ đấu giá với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần;
- 3. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá cổ phần và tham gia kiểm tra, giám sát việc bán đấu giá cổ phần theo Quy chế này và các quy định hiện hành;

4. Kiểm tra, hoàn tất các thông tin liên quan đến chuyển đổi đơn vị sự nghiệp. Thực hiện công bố, cung cấp cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá thông tin đầy đủ, chính xác về Đơn vị sự nghiệp chuyển đổi trước khi bán cổ phần theo quy định. Trường hợp Ban chỉ đạo chuyển đổi ủy quyền cho tổ chức tư vấn bán cổ phần soạn thảo bản thông tin về Đơn vị sự nghiệp chuyển đổi thì tổ chức tư vấn phải chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và đầy đủ của bản thông tin về Đơn vị sự nghiệp chuyển đổi;
5. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần công bố công khai cho nhà đầu tư thông tin liên quan đến đơn vị sự nghiệp chuyển đổi và cuộc đấu giá theo các nội dung tại khoản 2 Điều 8 Quy chế này;
6. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thuyết trình về Đơn vị sự nghiệp chuyển đổi cho các nhà đầu tư (nếu cần);
7. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;
8. Đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá công khai theo khoản 4 Điều 15 Quy chế này;
9. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá công bố kết quả đấu giá cổ phần và hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không trúng đấu giá theo Quy chế này;
10. Tổng hợp, báo cáo kết quả bán đấu giá cổ phần gửi Cơ quan đại diện chủ sở hữu;
11. Xử lý số lượng cổ phần không bán hết của cuộc đấu giá bán cổ phần theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 150/2020/NĐ-CP.

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng bán đấu giá cổ phần

1. Hội đồng bán đấu giá cổ phần hoạt động và đưa ra quyết định theo nguyên tắc đa số. Trong trường hợp số phiếu biểu quyết ngang nhau, thì quyết định cuối cùng thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch hội đồng bán đấu giá cổ phần. Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá cổ phần thay mặt cho Hội đồng bán đấu giá cổ phần ký các văn bản thuộc thẩm quyền.
2. Tổ chức chỉ đạo và tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá cổ phần theo quy định;
3. Kiểm tra tính hợp lệ của các hòm phiếu và phiếu tham dự đấu giá;
4. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế bán đấu giá và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm;
5. Đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá công khai theo khoản 4 Điều 15 Quy chế này;

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Đơn vị sự nghiệp chuyển đổi

1. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá cổ phần;
2. Cung cấp tài liệu, thông tin đầy đủ, chính xác về đơn vị sự nghiệp chuyển đổi (bao gồm cả phương án chuyển đổi đơn vị sự nghiệp, dự thảo điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần) cho Ban chỉ đạo chuyển đổi trước khi bán cổ phần;
3. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần công bố thông tin liên quan đến đơn vị sự nghiệp chuyển đổi và cuộc đấu giá cổ phần trước khi tổ chức đấu giá theo các nội dung tại khoản 2 Điều 8 Quy chế này;
4. Đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá công khai theo khoản 4 Điều 15 Quy chế này;
5. Lưu trữ Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần và Phiếu tham dự đấu giá cổ phần của nhà đầu tư sau khi hoàn thành đợt đấu giá;
6. Thực hiện công bố công khai kịp thời, đầy đủ quá trình chuyển đổi trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ và gửi về Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp để theo dõi.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần

1. Yêu cầu Đơn vị sự nghiệp chuyển đổi cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin về chuyển đổi đơn vị sự nghiệp theo quy định;
2. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá cổ phần;
3. Ban hành Quyết định thành lập Hội đồng bán đấu giá cổ phần và Quy chế bán đấu giá cổ phần;
4. Thông báo với Ban chỉ đạo chuyển đổi và Đơn vị sự nghiệp chuyển đổi về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá;
5. Thực hiện thông báo và công bố thông tin theo Điều 8 Quy chế này, Trường hợp thông tin công bố không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu do Ban chỉ đạo chuyển đổi và đơn vị sự nghiệp chuyển đổi cung cấp thì Tổ chức thực hiện bán đấu giá chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật.
6. Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin theo Điều 8 Quy chế này và các vấn đề khác liên quan đến việc bán đấu giá cổ phần của các Tổ chức thực hiện bán đấu giá;
7. Sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư, Tổ chức thực hiện bán đấu giá có trách nhiệm tiến hành tổng hợp, đối chiếu giữa Đơn đăng ký đấu giá với số lượng đăng ký trên hệ thống và số tiền đặt cọc thực nộp, thông báo công khai tại địa điểm tổ chức đấu giá cổ phần và trên các trang thông tin điện tử (website) của Tổ chức thực hiện bán đấu giá về tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng số cổ phần đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày tổ

chức đấu giá;

8. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả đấu giá chính thức;

9. Tổ chức đấu giá và chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả đấu giá theo quy định;

10. Đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo khoản 4 Điều 15 Quy chế này;

11. Phối hợp với Ban chỉ đạo chuyển đổi công bố kết quả đấu giá cổ phần, hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không trúng đấu giá theo Quy chế này và thu tiền mua cổ phần theo quy định;

12. Chuyển tiền thu từ bán cổ phần và tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham gia đấu giá không hợp lệ (vi phạm Quy chế đấu giá) theo Điều 18, Điều 20 Quy chế này;

13. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá của nhà đầu tư cho Đơn vị sự nghiệp chuyển đổi trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày kết thúc việc bán cổ phần;

14. Thông báo với Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội kết quả bán đấu giá cổ phần theo quy định tại điểm a khoản 8 Điều 6 Thông tư số 32/2021/TT-BTC;

15. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến đấu giá bán cổ phần.

Điều 7. Trách nhiệm và quyền hạn của nhà đầu tư tham gia đấu giá

1. Tiếp cận thông tin công bố về Đơn vị sự nghiệp chuyển đổi và cuộc đấu giá theo quy định;

2. Nghiên cứu, tìm hiểu kỹ các thông tin về Đơn vị sự nghiệp chuyển đổi và cuộc đấu giá trước khi tham gia đấu giá mua cổ phần và tự chịu trách nhiệm về các quyết định của mình.

3. Gửi Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá theo Phụ lục số 7a hoặc Phụ lục số 7b kèm theo Thông tư số 32/2021/TT-BTC và các giấy tờ chứng minh có năng lực hành vi dân sự đầy đủ (đối với cá nhân), có tư cách pháp nhân (đối với tổ chức).

4. Nộp tiền đặt cọc bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm vào tài khoản của Tổ chức bán đấu giá tối thiểu năm (05) ngày làm việc trước ngày đấu giá;

5. Nộp Phiếu tham dự đấu giá theo quy định và thực hiện đấu giá theo đúng quy định. Nếu vi phạm, nhà đầu tư tham gia đấu giá sẽ bị hủy bỏ quyền tham gia đấu giá và không được hoàn trả tiền đặt cọc.

6. Nhận hoàn trả tiền đặt cọc theo quy định;

7. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần trúng đấu giá;
8. Tuân thủ các nội dung tại Quy chế đấu giá này;
9. Nghiên cứu kỹ và thừa nhận các quy định về việc vi phạm quy chế đấu giá quy định tại Quy chế này.
10. Nhà đầu tư nước ngoài thực hiện quy định tại Thông tư số 32/2021/TT-BTC và các quy định của pháp luật có liên quan khi tham gia đấu giá mua cổ phần.

Điều 8. Công bố thông tin

1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần phối hợp với Ban chỉ đạo chuyển đổi, Đơn vị sự nghiệp chuyển đổi thông báo công khai tại đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi, nơi bán đấu giá, trên các phương tiện thông tin đại chúng (trên 3 số báo liên tiếp của 1 tờ báo phát hành trong toàn quốc và 1 tờ báo địa phương nơi đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi có trụ sở chính) về các thông tin liên quan đến việc bán cổ phần trước ngày thực hiện đấu giá tối thiểu ba mươi (30) ngày làm việc (Phụ lục số 2 kèm theo Thông tư này, bao gồm cả bản dịch sang Tiếng Anh). Việc thông báo được thực hiện trên các phương tiện sau đây:

a) Ba (03) số liên tiếp của các báo: Báo Quảng Trị và Báo Đại Đoàn Kết

b) Website: www.upstock.com.vn

c) Cổng thông tin điện tử Chính phủ: www.chinhphu.vn;

2. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần phối hợp với Ban chỉ đạo chuyển đổi, Đơn vị sự nghiệp chuyển đổi công bố thông tin liên quan đến Đơn vị sự nghiệp chuyển đổi và đợt đấu giá, cụ thể:

a) Nội dung công bố thông tin bao gồm:

- Thông tin liên quan đến Đơn vị sự nghiệp chuyển đổi theo Phụ lục số 2 kèm theo Thông tư số 111/2021/TT-BTC.

- Quyết định phê duyệt phương án chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần;

- Dự thảo điều lệ của công ty cổ phần;

- Mẫu đơn đăng ký tham gia mua cổ phần theo Phụ lục số 7a, Phụ lục số 7b kèm theo Thông tư số 32/2021/TT-BTC;

- Quy chế bán đấu giá cổ phần của đơn vị sự nghiệp;

- Các thông tin liên quan khác đến cuộc đấu giá theo quy định.

b) Địa điểm công bố thông tin

- Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần: CTCP Chứng khoán UP

+ Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà Hapro, 11B Cát Linh, phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội

+ Website: www.upstock.com.vn

- Cơ quan đại diện Chủ sở hữu: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị
- + Địa chỉ: Số 06 Hùng Vương, Phường Đồng Hới, Quảng Trị
- + Website: <https://www.quangtri.gov.vn/>
- Đơn vị sự nghiệp chuyên đổi: Trung tâm Đào tạo và Sát hạch Lái xe Quảng Trị
- + Địa chỉ: Km3+900, đường Điện Biên Phủ, Phường Nam Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị
- + Website: <http://daotaosathachquangtri.com/>
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ:
- + Địa chỉ: 16 Lê Hồng Phong, Ba Đình, Hà Nội
- + Website: www.chinhphu.vn

Điều 9. Đối tượng tham gia đấu giá

1. Đối tượng tham gia đấu giá cổ phần bao gồm tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 6 Nghị định số 150/2020/NĐ-CP và đáp ứng các điều kiện sau:

a) Đối với nhà đầu tư trong nước:

- Đối với nhà đầu tư cá nhân: Là công dân Việt Nam, có địa chỉ liên hệ, Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;

- Đối với nhà đầu tư tổ chức: Là tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép hoạt động; có địa chỉ liên hệ.

b) Đối với nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với tổ chức và cá nhân trong nước, nhà đầu tư nước ngoài phải tuân thủ các quy định sau:

- Mở một (01) tài khoản vốn đầu tư gián tiếp bằng đồng Việt Nam tại ngân hàng được phép cung ứng dịch vụ ngoại hối hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần phải thông qua tài khoản này;

- Có Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cấp (bản sao có xác nhận của ngân hàng lưu ký hoặc công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư nước ngoài mở tài khoản lưu ký);

- Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài tại doanh nghiệp.

c) Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài tổ

chức nhân ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.

2. Những đối tượng không được tham gia đầu tư mua cổ phần theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị định số 150/2020/NĐ-CP, bao gồm các đối tượng sau:

a) Thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc chuyên đối đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần (trừ các thành viên là đại diện của đơn vị sự nghiệp công lập chuyên đối);

b) Các tổ chức tài chính trung gian và các cá nhân thuộc tổ chức này tham gia vào việc thực hiện tư vấn chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần, đơn vị kiểm toán bảo cáo tài chính và cơ quan kiểm toán xác định giá trị đơn vị sự nghiệp công lập (trừ các tổ chức bảo lãnh phát hành mua số cổ phần chưa phân phối hết theo hợp đồng bảo lãnh);

c) Tổ chức thực hiện bán đầu tư giá cổ phần và các cá nhân thuộc tổ chức này có liên quan đến cuộc đấu giá;

d) Người có liên quan tổ chức và cá nhân quy định tại điểm a, điểm b và điểm c khoản này theo quy định tại khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp năm 2020 hoặc văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

Điều 10. Các thông tin cơ bản về phương án bán cổ phần

Ban chỉ đạo chuyển đổi phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đầu tư giá cổ phần xác định:

1. Số lượng cổ phần chào bán: 669.300 cổ phần

2. Loại cổ phần chào bán: Cổ phiếu phổ thông

3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

4. Giá khởi điểm: 10.000 đồng/cổ phần

5. Bước giá: 100 đồng

6. Bước khối lượng: 100 cổ phần

7. Số lượng cổ phần đăng ký mua tối thiểu: 100 cổ phần;

8. Số lượng cổ phần đăng ký mua tối đa: 669.300 cổ phần

9. Số lượng cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được phép mua: 669.300 cổ phần

10. Số mức giá tối đa: 02 mức giá

11. Mỗi nhà đầu tư được phát một Phiếu tham dự đầu tư giá và được ghi tối đa hai (02) mức giá; giá đặt mua phải theo bội số của 100; khối lượng đặt mua của mỗi mức giá tối thiểu 100 cổ phần và đặt theo bội số của 100; tổng khối lượng đặt mua của các mức giá đúng bằng tổng khối lượng cổ phần đã đăng ký. Mỗi nhà đầu tư được đăng ký mua tối đa bằng tổng khối lượng cổ phần chào bán.

Điều 11. Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt cọc

1. Nhận Đơn đăng ký tham gia mua cổ phần:

Nhà đầu tư nhận hoặc in mẫu đơn đăng ký tham gia mua cổ phần tại các địa điểm và địa chỉ website nêu tại khoản 2 Điều 8 Quy chế này.

2. Nộp tiền đặt cọc:

a) Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm bằng đồng Việt Nam vào tài khoản của Tổ chức thực hiện bán đấu giá trước 16h30p ngày 02/01/2026, thông tin như sau

Người thụ hưởng: Công ty Cổ phần Chứng khoán UP

Tài khoản số: 1220439648

Tại: Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Hà Thành

Nội dung nộp/chuyển tiền: Ghi rõ “*Nộp tiền đặt cọc mua cổ phần của Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe Quảng Trị của nhà đầu tư(tên nhà đầu tư).....*”

Tỷ giá để tính giá trị đặt cọc, ký quỹ bằng ngoại tệ của nhà đầu tư nước ngoài là tỷ giá mua vào của ngân hàng thương mại nơi Tổ chức thực hiện bán đấu giá mở tài khoản ngoại tệ và tại ngày nhà đầu tư đặt cọc, ký quỹ.

Thời điểm nộp tiền bằng chuyển khoản xác nhận là đúng thời gian quy định khi tiền đặt cọc của Nhà đầu tư được ghi có trên tài khoản nhận tiền đặt cọc của Công ty cổ phần Chứng khoán UP chậm nhất 16h30p ngày 02/01/2026.

b) Nhà đầu tư chịu chi phí chuyển tiền và tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi.

3. Nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá:

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Đơn đăng ký tham gia mua cổ phần và nộp bản chính tại địa điểm làm thủ tục đăng ký và xuất trình kèm theo các giấy tờ sau:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân trong nước:

- Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu. Trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu tại Mẫu số 02 kèm theo Quy chế này, được công chứng hoặc chứng thực bởi cơ quan công chứng, chứng thực có thẩm quyền, kèm theo xuất trình chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu của người được ủy quyền.

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

b) Đối với nhà đầu tư là tổ chức trong nước:

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ khác tương đương;

- Giấy ủy quyền cho người đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục kèm theo bản

sao hợp lệ Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu của người nhận ủy quyền, trừ trường hợp người làm thủ tục là người đại diện theo pháp luật của tổ chức;

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

c) Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài: Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước phải xuất trình:

- Giấy xác nhận mở tài khoản vốn đầu tư gián tiếp tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về ngoại hối;

- Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật Việt Nam.

4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc

a) Thời gian làm thủ tục đăng ký và đặt cọc: Từ 8h30p ngày 27/11/2025 đến 16h30 ngày 02/01/2026 (Sáng từ 08h30' đến 11h45'; Chiều từ 13h00' đến 17h00', các ngày làm việc).

b) Địa điểm làm thủ tục đăng ký, đặt cọc

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN UP

Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà Hapro, 11B Cát Linh, phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3.944 6666 Máy lẻ: 991

c) Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, nhà đầu tư được cấp Phiếu tham dự đấu giá. Trường hợp nhà đầu tư nộp tiền cọc nhưng không hoàn thành việc đăng ký đấu giá và/hoặc nộp hồ sơ đăng ký đấu giá nhưng không hoàn thành nộp tiền đặt cọc trong thời gian quy định thì không được cấp phiếu tham dự đấu giá và được nhận lại số tiền đặt cọc đã nộp (nếu có) trong thời gian quy định tại Điều 20 Quy chế này.

Thời điểm nhận phiếu là thời điểm nhà đầu tư hoặc bưu điện ký nhận phiếu.

5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp hủy đăng ký tham gia đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá gửi Tổ chức thực hiện bán đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua theo Mẫu số 03 kèm theo Quy chế này.

Điều 12. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá

1. Nhà đầu tư điền khối lượng, mức giá đấu và ký Phiếu tham dự đấu giá. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

a) Phiếu do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; phiếu không được tẩy, xóa hoặc rách nát dẫn đến không xác định được thông tin ghi trên phiếu về mức giá hoặc khối lượng cổ phần đặt mua; giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá theo quy định; nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và

số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ được xác định là có giá trị; ký và ghi rõ họ tên (không sử dụng dấu chữ ký), đóng dấu (đối với nhà đầu tư tổ chức); tổng số cổ phần đặt mua tối đa bằng mức đăng ký. Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.

b) Bỏ phiếu kín theo thời hạn quy định như sau:

- Bỏ trực tiếp vào hòm phiếu hoặc gửi qua bưu điện: Chậm nhất trước 09 giờ 30 phút ngày 08/01/2026 tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN UP

Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà Hapro, 11B Cát Linh, phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 6666

Fax: (024) 3944 8071

- Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Tổ chức thực hiện bán đấu giá ký nhận với nhà đầu tư hoặc bưu điện.

2. Trường hợp Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa, nhà đầu tư phải làm đơn theo mẫu tại Mẫu số 04 kèm theo Quy chế này để đề nghị Tổ chức thực hiện bán đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

3. Trường hợp mất Phiếu tham dự đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn theo mẫu tại Mẫu số 04 kèm theo Quy chế này để đề nghị Tổ chức thực hiện bán đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua cổ phần cấp lại Phiếu tham dự đấu giá mới. Phiếu tham dự đấu giá cũ coi như không còn giá trị.

4. Trường hợp nhà đầu tư yêu cầu Tổ chức thực hiện bán đấu giá cấp lại phiếu tham dự đấu giá theo quy định tại Khoản 2; 3 Điều này thì nhà đầu tư phải đảm bảo yêu cầu phải được gửi đến Tổ chức thực hiện đấu giá chậm nhất 30 phút trước khi bắt đầu tổ chức đấu giá. Sau khi nhà đầu tư bỏ phiếu tham dự đấu giá vào hòm phiếu, nhà đầu tư không được đổi phiếu tham dự đấu giá.

5. Trường hợp chuyển phiếu tham dự đấu giá qua đường bưu điện: Tổ chức thực hiện bán đấu giá không chịu trách nhiệm trong trường hợp phiếu tham dự đấu giá bị thất lạc, đến muộn, rách nát và mọi vấn đề phát sinh khác trong quá trình vận chuyển.

Điều 13. Địa điểm và thời gian tổ chức cuộc đấu giá

1. Địa điểm tổ chức đấu giá: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN UP**

– Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà Hapro, 11B Cát Linh, phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội

– Điện thoại: (024) 3944 6666

Fax: (024) 3944 8071

2. Thời gian tổ chức đấu giá: Vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 08/01/2026;

Điều 14. Xem xét các điều kiện để tổ chức cuộc đấu giá

1. Trước thời điểm tổ chức đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần kiểm tra

và xác định rõ:

a) Danh sách các nhà đầu tư dự điều kiện tham dự đấu giá;

b) Số lượng phiếu tham dự đấu giá.

2. Cuộc đấu giá được tiến hành khi có ít nhất hai (02) nhà đầu tư dự điều kiện tham dự đấu giá. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá.

Điều 15. Thực hiện đấu giá

1. Tại thời điểm bắt đầu mở hòm phiếu tham dự đấu giá, đại diện Hội đồng bán đấu giá công bố những thông tin chủ yếu như:

a) Tên Đơn vị sự nghiệp chuyên đổi, vốn điều lệ dự kiến, tổng số lượng cổ phần chào bán, số lượng cổ phần bán đấu giá công khai, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đang ký mua;

b) Số lượng Tổ chức thực hiện bán đấu giá tham gia và số hòm phiếu nhận được;

c) Trình tự, thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định quyền mua cổ phần theo giá đấu

d) Giải thích về những vấn đề mà nhà đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

2. Nhập thông tin trên Phiếu tham dự đấu giá:

Đến thời điểm đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần nhập thông tin trên phiếu tham dự đấu giá cổ phần hợp lệ của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá cổ phần;

3. Xác định kết quả đấu giá:

Kết quả đấu giá được xác định theo quy định tại khoản 5 Điều 6 Thông tư số 32/2021/TT-BTC, trong đó:

a) Xác định theo giá đặt mua từ cao xuống thấp cho đủ số lượng cổ phần chào bán nhưng không thấp hơn giá khởi điểm. Giá bán là giá đầu thành công của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư trúng ở mức giá nào thì mua cổ phần ở mức giá đó.

b) Tại mức giá trúng đấu giá thấp nhất, trường hợp các nhà đầu tư (kể cả nhà đầu tư nước ngoài) cùng đặt mức giá bằng nhau, nhưng tổng số cổ phần còn lại ít hơn tổng số cổ phần các nhà đầu tư này đang ký mua tại mức giá thấp nhất thì số

cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định như sau:

Số cổ phần từng nhà đầu tư đang ký

$$\text{Số cổ phần nhà đầu tư được mua} = \frac{\text{Số cổ phần còn lại chào bán} \times \text{Tổng số cổ phần các nhà đầu tư đang ký mua}}{\text{mua}}$$

c) Trường hợp phát sinh cổ phần lẻ, số cổ phần lẻ này được phân bổ cho nhà đầu tư

có khối lượng đăng ký mua lớn nhất tại mức giá đó.

d) Trường hợp có quy định tỷ lệ tối đa số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua thì việc xác định kết quả đấu giá thực hiện theo nguyên tắc trên nhưng số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua không vượt quá tỷ lệ tối đa theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Biên bản xác định kết quả đấu giá

Kết thúc cuộc đấu giá, căn cứ kết quả đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm lập Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Phụ lục số 6 kèm theo Thông tư số 32/2021/TT-BTC. Các thành viên trong Hội đồng bán đấu giá xem xét và đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá.

Điều 16. Thông báo kết quả đấu giá

1. Trong thời gian tối đa ba (03) ngày làm việc kể từ ngày lập Biên bản xác định kết quả đấu giá, Ban chỉ đạo chuyển đổi và Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần phối hợp công bố kết quả đấu giá cổ phần trên các website Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, Tổ chức tư vấn bán cổ phần (www.upstock.com.vn).

2. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá của nhà đầu tư cho các Nhà đầu tư theo đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp tới nhà đầu tư trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả đấu giá. Thời điểm gửi kết quả đấu giá được tính là thời điểm Nhà đầu tư hoặc Bưu điện ký xác nhận với Tổ chức thực hiện bán đấu giá.

Điều 17. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần

1. Căn cứ thông báo kết quả đấu giá, nhà đầu tư trúng đấu giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày công bố kết quả bán đấu giá cổ phần, từ 14h00p ngày 08/01/2026 đến chậm nhất 16h30p ngày 19/01/2026.

2. Tiền đặt cọc bằng đồng Việt Nam được trừ vào tổng số tiền phải thanh toán mua cổ phần. Trường hợp số tiền đặt cọc lớn hơn số tiền phải thanh toán, nhà đầu tư được hoàn trả lại phần chênh lệch trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn các nhà đầu tư thanh toán tiền mua cổ phần.

Tiền đặt cọc, ký quỹ bằng ngoại tệ không được trừ vào tổng số tiền các nhà đầu tư nước ngoài phải thanh toán. Tổ chức thực hiện bán đấu giá hoặc tổ chức tín dụng (trường hợp ký quỹ) hoàn trả cho nhà đầu tư nước ngoài sau khi nhà đầu tư nước ngoài hoàn tất việc nộp tiền mua số cổ phần trúng đấu giá bằng đồng Việt Nam vào tài khoản của Tổ chức thực hiện bán đấu giá theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này;

3. Thanh toán tiền mua cổ phần:

a) Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp tiền hoặc chuyển khoản cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá theo thông tin sau:

Người thụ hưởng: Công ty Cổ phần Chứng khoán UP

Tài khoản số: 1220439648

Tại: Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) -Chi nhánh Hà Thành

Nội dung nộp/chuyển tiền: Ghi rõ “*Nộp tiền mua cổ phần Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe Quảng Trị của nhà đầu tư...(tên nhà đầu tư)*”.

Thời điểm nộp tiền bằng chuyển khoản xác nhận là đúng hạn khi tiền thanh toán của Nhà đầu tư ghi có trên tài khoản nhận tiền thanh toán của Công ty cổ phần Chứng khoán UP chậm nhất 16h30p ngày 19/01/2026. Trường hợp thanh toán bằng chuyển khoản thì các nhà đầu tư sẽ chịu các chi phí liên quan (nếu có).

b) Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm tổng hợp và chuyển toàn bộ tiền thu từ bán cổ phần (bao gồm cả tiền đặt cọc không phải trả nhà đầu tư) theo quy định của khoản 1 Điều 16 Thông tư số 111/2020/TT-BTC.

Điều 18. Xử lý các trường hợp vi phạm

1. Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế bán đấu giá và nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

a) Không nộp Phiếu tham dự đấu giá;

b) Phiếu tham dự đấu giá không hợp lệ theo khoản 1 Điều 12 của Quy chế này;

c) Không ghi giá và/hoặc khối lượng trên Phiếu tham dự đấu giá;

d) Đăng ký nhưng không đặt mua (toàn bộ hoặc một phần), nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần không đặt mua;

đ) Trả giá thấp hơn giá khởi điểm;

e) Không thanh toán toàn bộ hoặc một phần số cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá, nhà đầu tư sẽ không được nhận lại số tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần từ chối mua. Trong trường hợp nhà đầu tư chỉ thanh toán một phần, số cổ phần trúng đấu giá của nhà đầu tư sẽ được Hội đồng bán đấu giá cổ phần xét theo thứ tự mức giá đặt mua từ cao xuống thấp trong các mức giá đặt mua của nhà đầu tư đó.

2. Hội đồng bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm xem xét, xử lý các trường hợp vi phạm tại khoản 1 Điều này và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 19. Xử lý số cổ phần không bán hết của cuộc đấu giá công khai

1. Trường hợp không bán hết số cổ phần chào bán của cuộc đấu giá công khai:

Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần, căn cứ số lượng cổ phần không bán hết, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thông báo cho Ban chỉ đạo chuyển đổi để xử lý theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 150/2020/NĐ-CP.

2. Trường hợp cuộc đấu giá bán cổ phần không thành công:

Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày xác định cuộc đấu giá bán cổ phần không thành công, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thông báo cho Ban chỉ đạo chuyển đổi, Đơn vị sự nghiệp chuyển đổi về cuộc đấu giá không thành công để xử lý theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 150/2020/NĐ-CP.

Điều 20. Xử lý tiền đặt cọc

1. Đối với các bên tham gia đấu giá hợp lệ, không vi phạm Quy chế bán đấu giá nhưng không được mua cổ phần thì Tổ chức thực hiện bán đấu giá có trách nhiệm thanh toán lại tiền đặt cọc cho các đối tượng trên trong thời gian từ 14h00' ngày 08/01/2026 tới 16h30 ngày 19/01/2026 (Sáng từ 08h30 đến 11h45, Chiều từ 13h00' đến 17h00' các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6);

2. Nhà đầu tư nước ngoài đặt cọc, ký quỹ bằng ngoại tệ được hoàn trả bằng ngoại tệ;

3. Đối với các nhà đầu tư trúng đấu giá thì khoản tiền đặt cọc được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Quy chế này. Trường hợp tiền đặt cọc tham dự đấu giá của nhà đầu tư lớn hơn tiền thanh toán mua cổ phần trúng đấu giá, nhà đầu tư phải có văn bản gửi Tổ chức thực hiện bán đấu giá trước thời hạn hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần trong trường hợp muốn từ chối mua cổ phần.

4. Đối với các nhà đầu tư mua được cổ phần theo kết quả đấu giá nhưng thực hiện nộp tiền mua cổ phần sau thời gian quy định của Quy chế này, thì các nhà đầu tư trên sẽ không được mua số cổ phần đã trúng đấu giá và không được nhận lại số tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần trúng đấu giá. Tổ chức bán đấu giá sẽ hoàn trả cho nhà đầu tư tham dự đấu giá số tiền nhà đầu tư đã nộp thêm sau thời hạn quy định tại Quy chế đấu giá;

5. Đối với khoản tiền đặt cọc không phải hoàn trả do nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá theo khoản 1 Điều 18 Quy chế này, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần chuyển tiền theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Thông tư số 111/2020/TT-BTC.

Điều 21. Các quy định khác

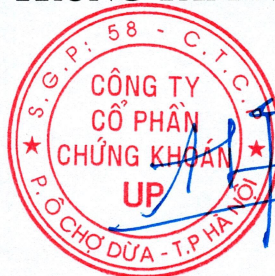
1. Mọi thắc mắc của nhà đầu tư (nếu có) về trình tự, thủ tục đấu giá phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc đấu giá. Hội đồng bán đấu giá cổ phần không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc của nhà đầu tư sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

2. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, Tổ chức thực hiện bán đấu giá không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần bán đấu giá, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do Ban chỉ đạo chuyển đổi và Đơn vị sự nghiệp chuyển đổi cung cấp.

Điều 22. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

TUQ. CHỦ TỊCH HĐQT *huân*
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ



Hoàng Văn Bộ

Mẫu số 01 - Phiếu tham dự đấu giá
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2025

Mã số: (Do Ban tổ chức cấp)

PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ

Kính gửi: Công ty cổ phần Chứng khoán UP

Tên tổ chức hoặc cá

nhân:.....

Số ĐKKD/CMND/CCCD/Hộ chiếu Ngày cấp Nơi
cấp.....

Địa

chỉ:.....

.....

Điện thoại:.....

/Fax:.....

Số tài khoản: Mở tại

.....

Số cổ phần đăng ký

mua:.....

Giá khởi

điểm:.....

.....

Ngày tổ chức đấu

giá:.....

Số tiền đặt cọc đã nộp:..... (Bằng

chữ:.....)

Ngày thanh

toán:.....

...

Ngày trả tiền đặt

cọc:.....

Sau khi nghiên cứu kỹ hồ sơ và Quy chế bán đấu giá cổ phần của Trung tâm Đào tạo và Sát hạch Lái xe Quảng Trị, tôi/chúng tôi đồng ý đấu giá mua cổ phần đã

đăng ký với mức giá như sau:

STT lệnh	Mức giá đặt mua		Khối lượng cổ phần đặt mua
	Bằng số	Bằng chữ	
1			
2			
Tổng số:			

**TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THAM GIA
ĐẤU GIÁ**

(Ký, đóng dấu (đối với tổ chức), ghi họ tên)

Mẫu số 02 - Giấy ủy quyền
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

, ngày tháng năm 2025

GIẤY ỦY QUYỀN

Kính gửi: Hội đồng bán đấu giá cổ phần Trung tâm Đào tạo và Sát hạch Lái xe Quảng Trị

Tên tổ chức hoặc cá

nhân:.....

Số ĐKKD/CMND/CCCD/Hộ chiếu Ngày cấp Nơi
cấp.....

Địa

chỉ:.....

.....

Điện thoại:.....

Fax:.....

Do không có điều kiện tham dự trực tiếp đấu giá cổ phần tại Công ty cổ phần
Chứng khoán UP được tổ chức vào ngày 08/01/2026, nay tôi:

ỦY QUYỀN CHO:

Ông

(Bà):.....

.....

SỐ CMND/CCCD/ Hộ chiếu Ngày cấp Nơi
cấp.....

Địa

chỉ:.....

.....

Điện thoại:.....

Fax:.....

Thay mặt tôi tham gia đấu giá cổ phần của Trung tâm Đào tạo và Sát hạch Lái xe
Quảng Trị, bao gồm các công việc sau:

1. Làm thủ tục đăng ký tham gia đấu giá (điền thông tin và ký nhận vào đơn, nộp tiền đặt cọc và nộp hồ sơ đăng ký tham gia mua cổ phần).
2. Ghi giá, khối lượng, ký nhận vào phiếu tham gia đấu giá và trực tiếp tham gia

phiên đấu giá.

Ông (Bà) ... có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định về đấu giá của Trung tâm Đào tạo và Sát hạch Lái xe Quảng Trị, không được ủy quyền cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả đấu giá cho người ủy quyền.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(ký, họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký, họ tên và đóng dấu (nếu có))

**XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG, XÃ HOẶC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ
THẨM QUYỀN**

(trường hợp người ủy quyền là cá nhân)

Mẫu số 03 - Đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

, ngày tháng năm 2025

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM DỰ ĐẤU GIÁ

Kính gửi: Công ty cổ phần Chứng khoán UP

Tên tổ chức hoặc cá

nhân:.....

Số ĐKKD/CMND/CCCD/Hộ chiếu..... Ngày cấp..... Nơi
cấp.....

Mã số nhà đầu

tư:.....

Địa

chỉ:.....

.....

Điện

thoại:.....Fax:.....

.....

Tôi đã thực hiện đăng ký tham gia đấu giá cổ phần của Trung tâm đào tạo và Sát
hạch lái xe Quảng Trị tại Công ty cổ phần Chứng khoán UP. Nay chúng tôi/tôi đề
nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá cổ phần của Trung tâm đào tạo và Sát hạch lái
xe Quảng Trị với lý do:

.....

.....

.....

.....

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THAM GIA ĐẤU GIÁ

(Ký, đóng dấu (đối với tổ chức), ghi họ tên)

Mẫu số 04 - Đơn đề nghị cấp lại phiếu tham dự đấu giá
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

, ngày tháng năm 2025

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ

Kính gửi: Công ty cổ phần Chứng khoán UP

Tên tổ chức/cá

nhân:.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/số ĐKKD:..... Ngày cấp..... Nơi
cấp.....

Mã số nhà đầu

tư:.....

Địa chỉ liên

lạc:.....

...

Điện

thoại:.....

.....

Số tài khoản:..... Mở

tại:.....

Ngày... chúng tôi/tôi đã nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá cổ phần Trung tâm Đào
tạo và Sát hạch Lái xe Quảng Trị

Với số lượng:..... (Viết bằng
chữ:.....)

Và đã đặt cọc số tiền: (Viết bằng chữ.....)
tương đương 10% giá trị đăng ký theo giá khởi điểm.

Tại:.....

.....

Nay chúng tôi/tôi đề nghị được cấp lại Phiếu tham dự đấu giá, lý do:

☐ Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa,...(đính kèm theo đơn này)

☐ Mất phiếu tham dự đã cấp

Trường hợp phát sinh tranh chấp liên quan đến Phiếu tham dự đấu giá của chúng
tôi/tôi thì chúng tôi/tôi sẽ có trách nhiệm chứng minh và chịu hoàn toàn trách

nhiệm trước pháp luật. Chúng tôi/tôi cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật.

**TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THAM GIA ĐẤU
GIÁ**

(Ký, đóng dấu (đối với tổ chức), ghi họ tên)

Phần dành cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần:

Xác nhận đã nhận đơn đề nghị của nhà đầu

tư:.....

Số CMND/Căn cước công dân/(ĐKKD)..... vào lúc..... giờ.....

ngày.....

NHÂN VIÊN GIAO DỊCH

(Ký, ghi họ tên)

KIỂM SOÁT

(Ký, ghi họ tên)

PHỤ LỤC SỐ 7a

(Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 5 năm 2021 của
Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....ngày tháng ... năm 202...

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA MUA CỔ PHẦN

(Đối với nhà đầu tư trong nước)

Kính gửi: Công ty cổ phần Chứng khoán UP

Tên tổ chức, cá nhân tham gia:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

Số CMND/CCCD/Số

ĐKKD (đối với tổ chức):

Cấp ngày:

Cấp tại:

Tên người được ủy quyền (nếu có):

Số CMND/CCCD/ Hộ chiếu:

Số tài khoản tiền (nếu

có):

Chủ tài khoản

Ngân hàng:

(Số tài khoản này sẽ được dùng để chuyển trả tiền cọc cho NĐT trong trường hợp không trúng giá)

Số tài khoản chứng khoán:

Mở tại công ty chứng khoán

(Số tài khoản này dùng để lưu ký chứng khoán trong trường hợp nhà đầu tư trúng đấu giá và thanh toán. Trường hợp nhà đầu tư chưa có tài khoản chứng khoán, công ty chứng khoán là đại lý đấu giá có trách nhiệm mở tài khoản cho nhà đầu tư)

Số cổ phần đăng ký mua:

Bằng chữ:

Tổng số tiền đặt cọc:

Bằng chữ:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ bán đấu giá cổ phần của

Trung tâm Đào tạo và Sát hạch Lái xe Quảng Trị

Tôi/chúng tôi tự nguyện tham dự cuộc đấu giá do Quý Công ty tổ chức và cam kết thực hiện nghiêm túc quy định về đấu giá và kết quả đấu giá do Quý Công ty công bố. Nếu vi phạm, tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VIẾT ĐƠN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

PHỤ LỤC SỐ 7b

(Ban hành kèm theo số 32/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng
Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày tháng ... năm 202...

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA MUA CỔ PHẦN

(Đối với nhà đầu tư nước ngoài)

Kính gửi: Công ty cổ phần Chứng khoán UP

Tên tổ chức, cá nhân tham gia:

Quốc tịch

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

Số hộ chiếu/Số ĐKKD

(đối với tổ chức):

Cấp ngày:

Cấp tại:

Tên người được ủy quyền (nếu có):

Số CMND/CCCD/ Hộ chiếu:

Số tài khoản tiền:

Chủ tài khoản

Ngân hàng:

(Số tài khoản này sẽ được dùng để chuyển trả tiền cọc cho NĐT trong trường hợp không trúng giá)

Số tài khoản chứng khoán:

Mở tại công ty chứng khoán

(Số tài khoản này dùng để lưu ký chứng khoán trong trường hợp NĐT trúng đấu giá và thanh toán. Trường hợp nhà đầu tư chưa có tài khoản chứng khoán, công ty chứng khoán là đại lý đấu giá có trách nhiệm mở tài khoản cho nhà đầu tư)

Số cổ phần đăng ký mua:

Bằng chữ:

Tổng số tiền đặt cọc:

Bằng chữ:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ bán đấu giá cổ phần của

Trung tâm Đào tạo và Sát hạch Lái xe Quảng Trị

Tôi/chúng tôi tự nguyện tham dự cuộc đấu giá do Quý Công ty tổ chức và cam kết thực hiện nghiêm túc quy định về đấu giá và kết quả đấu giá do Quý Công ty công bố.

Nếu vi phạm, tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam./.

Bản sao xác nhận ủy quyền gửi kèm ☐

**XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC
CUNG**

**ỨNG DỊCH VỤ CUNG ỨNG
DỊCH VỤ THANH TOÁN**

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VIẾT ĐƠN
*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu
có))*

